và hội nhập; luôn hướng tới sự chấp nhận, thích nghi và khuyến khích thúc đẩy với những cái mới, những thay đổi liên tục, mạnh mẽ và nhanh chóng của khoa học và công nghệ; là hệ thống thể chế nuôi dưỡng, thu hút nhân tài, giải phóng năng lực cá nhân.

Thứ hai, phát triển và nâng cấp hạ tầng CNTT. Cơ sở hạ tầng CNTT quốc gia cần được quan tâm, đầu tư để có thể mở rộng, nâng cấp ngang bằng với mức độ tiên tiến của khu vực. Xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, trong đó, CNTT và hạ tầng thông tin đóng vai trò hạ tầng của hạ tầng. Phát triển ngành công nghiệp CNTT của Việt Nam thành trung tâm công nghiệp phần mềm, ứng dụng di động và trung tâm dịch vụ an toàn bảo mật thông tin của thế giới.

Thứ ba, phát triển nhanh nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu kinh tế số, nhất là nhân lực về trí tuệ nhân tạo (AI). Trên thế giới hiện chỉ có 10.000 chuyên gia về AI, trong khi Việt Nam chỉ có khoảng 200 nhà khoa học dữ liệu lớn (big data). Lợi thế “dân số vàng” cần được biến thành lợi thế về năng lực số trong hội nhập và phân công lao động quốc tế. Chú trọng đào tạo nguồn nhân lực công nghệ đạt chuẩn quốc tế. Người lao động phải được trang bị nhiều loại kỹ năng đa dạng để thích ứng với môi trường thời đại 4.0 và dễ dàng dịch chuyển công việc phù hợp với nhu cầu của thị trường.

Thứ tư, xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia và hoàn thiện hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia. Cơ sở dữ liệu quốc gia cần phải được nhanh